

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH GIA LAI

Số: 5263 /GLA-QLDN2
V/v chi phí được trừ khi tính
thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 07 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Sê San 3A
Địa chỉ: 96 Phạm Văn Đồng, phường Hoa Lư, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai

Trả lời văn bản số 839/S3A-P5 ngày 23/9/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Sê San 3A về việc xác định chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tỉnh Gia Lai có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“ 1. Trừ các khoản chi không được trừ quy định tại Điều 10 của Nghị định này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ điều kiện tại các điểm a, b và c sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp;

...

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp: Mua sản phẩm là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra; mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rơm, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công trực tiếp bán ra; mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt; mua đồ dùng, tài sản của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp bán ra; mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng phải có chứng từ chi trả tiền theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ cho người bán (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt) và Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm;

c) Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

... ”

- Tại Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế;

- Tại điểm a khoản 13 Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ của khoản chi được tính vào chi phí được trừ quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

“ a) Đối với trường hợp mua sản phẩm là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra; mua sản phẩm thủ công làm bằng dây, cối, tre, nứa, lá, song, mây, rơm, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công trực tiếp bán ra; mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt; mua đồ dùng, tài sản của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp bán ra; mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng, hồ sơ gồm: **Chứng từ chi trả tiền cho người bán theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ** (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt); **bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo Mẫu số 02/TNDN** ban hành kèm theo Thông tư này do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm;”

Trường hợp khoản chi mua hàng hóa dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 9 và không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP nêu trên thì hồ sơ để được tính vào chi phí được trừ thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 nêu trên.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc đơn vị có thể tham khảo các văn bản của Thuế tỉnh Gia Lai được đăng tải trên website : <https://gialai.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý hỗ trợ doanh nghiệp số 2 để được hỗ trợ giải quyết.

Thuế tỉnh Gia Lai trả lời Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Sê San 3A biết và thực hiện theo đúng quy định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh Gia Lai;
- Phòng: KTr2, QLDN1, NVDTTC;
- Website Thuế tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, QLDN2.

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Nguyễn Công Tùng